



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: _____

IV#: _____

VEWL.#: _____

I-171#: Y NO

EXIT VISA#: _____

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM NGUYEN KHOI
Last Middle First

Current Address: 525 / 290 Nguyễn Huệ Đ. P.H. Q. Phú Nhuận TP HCM -

Date of Birth: 08 / 01 / 32 Place of Birth: Hồ Chí Minh -

Previous Occupation (before 1975) Major
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From 06 / 13 / 75 To 10 / 26 / 84
Years: 9 Months: _____ Days: _____

3. SPONSOR'S NAME: Ngô Toàn Los Angeles
Name Address and Telephone Number

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone Number</u>	<u>Relationship</u>
_____	_____
_____	_____
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : _____
 (Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

Thư, số
cáo, ODP.

ASSOCIATION OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS' FAMILY
Hội Gia-Đình Tù-Nhân Cải-Tạo Việt-Nam

VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS' DATA (ONE OF CAMP)
Phiên Đê-Kiểm Định Cho Tù-Nhân Cải-Tạo V. L. Đê-Thủ
(Last) (First) (Middle)

1. NAME OF THE IMPLICATION PROVIDER : **NGO TOAN**
Tên, họ người cung-cấp dữ kiện:
2. IDENTIFICATION CERT./ALIEN No. : **RESIDENT ALIEN NO: A 81 295950**
CC quốc-lịch/Thẻ Thường-trú : **LOS ANGELES**
3. PRESENT ADDRESS AND PHONE No. : **CA - USA -**
Địa chỉ hiện tại và số điện-thoại :
4. RELATIONSHIP : **cha**
Liên hệ gia đình với tù-nhân cải tạo :
5. PLACE OF BIRTH : **NGUYỄN - KHÔI**
Quê, nơi của tù-nhân cải tạo :
6. DATE AND PLACE OF BIRTH : (Day/Month/Year)
Ngày, tháng và nơi sinh : **1-8-1932 - MỸ-TÁ, VINH-LINH, QUẢNG-T**
7. POSITION/RANK/HOS No. (Before 4/75) : **Tiểu-đoàn trưởng ĐĐ 14 Pháo-binh, Sư-đoàn I Bô-l**
(After 4/75) : **Thiếu-Tá, 52/301078**
8. LAST POSITION/UNIT OF SERVICE : **Tiểu-đoàn 14 Pháo-binh, Sư-đoàn I Bô-binh**
Cơ-quan/Đơn-vị phục-vụ sau cùng :
9. MONTH/DATE/YEAR ARRESTED : **13-6-1975**
Tháng/Ngày/Năm bị giam tù :
10. MO/DATE/YR OUT OF CAMP : **26-10-1984**
Tháng/Ngày/Năm được thả (Nếu có, xin đính kèm 1 bản photo Giấy Trá Tự-D
11. PRESENT MAILING ADDRESS OF EX.P/PRISONER IN VN : **Số 525/290 Nguyễn-Huân**
Địa-chỉ 1/lạc hiện-tại với Cơ-Tu-nhân tại VN : **Đức, phường 14, Quận Phú-N**
Thành phố Hồ-Chí-Minh

2. LIST FULL NAME OF EX.P/PRISONER'S IMMEDIATE FAMILY and MOTHER/FATHER
Tên, họ/Ngày/Tháng/Năm và Nơi sinh Gia-đình Cải-Tạo-nhân, kể cả cha mẹ ru

Name	Date of Birth	Place of Birth	Relationship
NGUYỄN-THỊ-THANH-NGAI	2-8-1940	Lũng-Vân, Huyện-Thủy	VB
NGUYỄN-THỊ-DIỆU-SƯƠNG	29-5-1963	Thị-Tiến, Huyện-Thủy	Con
NGUYỄN-THỊ-DIỆU-ANH	18-1-1969	Lũng-Vân, Huyện-Thủy	Con
NGUYỄN-THỊ-DIỆU-DANH	25-7-1973	Thị-Tiến, Huyện-Thủy	Con
NGUYỄN-ANH-THỊNH	11-5-1975	Sài-Gòn 3	Con

Địa-chỉ của VB con hiện đang trú tại địa-chỉ :
Số 105 lô I cũ xã Thanh-Bà, Phường 27, Quận Bình-Thạnh, Thành-P

13. HAVE YOU SUBMITTED THE APPLICATION FOR FAMILY RE-UNIFICATION ?
Bạn có nộp đơn xin đoàn-tụ gia-đình chưa? IF YOU HAVE (Nếu đã): chỉ
- a. - ODP/MANDKOR IV No. (Số IV Hồ-sơ Đoàn-tụ của ODP/BKK)
- b. - DATE OF NOTICE APPROVAL FORM I-171 INS/FORM
Ngày cấp Thông-báo thuận-NUẬN CẢNH trong mẫu I-171
(Nếu có, xin kèm một bản photo mẫu I-171).

COMMENT/RECOMMENDATIONS:

Đề-xián/Đề-nghị

Kính quý hội đồng cảm ơn công-đoàn
cán-thiệp cho tôi sớm có kết-quả

Chứng ở địa-chỉ: 525/290 Nguyễn-Huân - Huyện-Đức
và các con ở 105 lô I cũ xã Thanh-Bà.

Toan Ngo
SIGNATURE OF INFO. PROVIDER
Chữ ký của người diện Phi

BỘ NỘI VỤ
Trại **XUAN LOC**
Số **946** CMT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu số 001-QLTG, ban hành theo công văn số 2563 ngày 27 tháng 11 năm 1972

Q	0	I	6	7	8	Q	9	0	5	2
---	---	---	---	---	---	---	---	---	---	---

SIISLD

GIẤY RA TRẠI

Theo thông tư số 966-BCA/TT ngày 31-5-1961 của Bộ Nội vụ;
Thi hành án văn, quyết định tha số **333/QĐ** ngày **29** tháng **09** năm **1984**
của **BỘ NỘI VỤ**

Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh **NGUYỄN 6 KHOI** Sinh năm 19 **32**

Các tên gọi khác

Nơi sinh **Quảng trị**

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt

Khu A trang bom - thống nhất - Đồng Nai

Can tội **Thiếu tá Tiểu đoàn trưởng bộ binh**

Bị bắt ngày **13/06/1975** An phạt **TTCT**

Theo quyết định, án văn số ngày tháng năm của

Đã bị tăng án lần, cộng thành năm tháng

Đã được giảm án lần, cộng thành năm tháng

Nay về cư trú tại **Khu A, Trang bom, thống nhất - Đồng Nai**

Nhận xét quá trình cải tạo

(Quản chế : 12 tháng)

Đường ơ phải trình đi tại UBND Phường, xã:

Trước ngày **10** tháng **11** năm **1984**

Lần tay nơen, trở phải
của **Nguyễn Khôi**

Họ tên, chữ ký
người được cấp giấy

Chức vụ
cấp

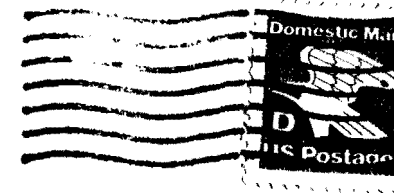


Nguyễn Khôi

Ngày **26** tháng **10** năm **1984**
Giám thị

Đại úy : Vũ hữu Hàng

NGO. TOAN
Los Angeles, CA.



THU 55 23142801 05/14/85
NOTIFY SENDER OF NEW ADDRESS
THU MINH KHUC
PO BOX 5435
ARLINGTON VA 22205-0635

TO : MRS. KHUC MINH THO
5555 Columbia Pike, Suite D.
Arlington, Virginia 22204



COMPUTERIZED

đã vào Comput
7-30-85
Hô số VN
có thêm nhân ở
Hoakey
cần label